

Bản án số: **81/2017/HS-PT**

Ngày: 22-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hùng

Các Thẩm phán:

Ông Lê Viết Phong

Ông Nguyễn Văn Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:
Ông Lê Phụ Vũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/9/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 86/2017/HSPT ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Đình Trường S.

Do có kháng cáo của bị cáo và Người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2017/HSST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình Trường S** (tên gọi khác: Tý), sinh năm 1995 tại Thanh Hóa; Cư trú: Thôn 5, xã L T, huyện P R, tỉnh Bình Phước; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Con ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2015; Nhân thân: Ngày 06/01/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 05 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” theo bản án số 01/2012/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt theo giấy chứng nhận đặc xá số 1170/GCNDX ngày 31/8/2013 của Giám thị trại giam An Phước ; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/02/2016 đến ngày 08/02/2016, đến ngày 21/3/2017 bị bắt tạm giam cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng có kháng cáo và liên quan đến kháng cáo:

Người bị hại: Cháu **Hoàng Thị H**, sinh ngày 28/02/2001 (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của cháu H: Bà **Nguyễn Thị L** (Là mẹ ruột cháu H), sinh năm 1979 (có mặt).

Cùng trú tại: Thôn 2, xã L T, huyện P R, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/02/2016, S và H cùng với bạn của S là Hoàng Văn L đi uống nước, trong lúc nói chuyện H nhờ S tìm chỗ ở. Khoảng 13 giờ ngày cùng ngày, cả ba cùng đến nhà nghỉ Thy Thy tại ấp T H 2, xã T L, huyện Đ P, tỉnh Bình Phước. S và H thuê phòng số 2 để nghỉ còn L chạy xe về. Khi ở chung trong phòng, S và H đã quan hệ tình dục với nhau 01 lần rồi cùng nằm nghỉ đến khoảng 18 giờ cùng ngày; S gọi điện thoại cho L đến đón về, còn H ở lại phòng nghỉ. Mẹ của H là bà Nguyễn Thị L1 đi làm về nhà không thấy H nên đã trình báo Công an xã L T, huyện P R. Qua xác minh biết H đi cùng với S nên Công an xã L T đã mời S lên làm việc và yêu cầu S đưa bà L1 đi tìm H. Khoảng 21 giờ cùng ngày, S đưa bà L1 đến nhà nghỉ Thy Thy đón H về. Khi về đến nhà, H đã kể cho bà L1 nghe việc S và H quan hệ tình dục với nhau nên bà L1 làm đơn tố cáo S đến Công an xã L T, huyện P R; Công an xã T L, huyện Đ P. Ngày 05/02/2016, S đến Công an xã T L đầu thú về hành vi phạm tội của mình (bút lục 17, 18, 34, 35).

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 32 ngày 25/02/2016 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y, Sở y tế tỉnh Bình Phước, kết luận: Môi lớn, môi bé, âm hộ, âm đạo bình thường; Màng trinh giãn đường kính 1,8cm, có vết rách ở vị trí 3 giờ và 9 giờ, không bầm tím, không xung huyết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú đã Tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Trường S phạm tội “Giao cấu với trẻ em”,

Áp dụng khoản 1 Điều 115; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 45 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Trường S 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/3/2017. Được khấu trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 05/02/2016 đến ngày 08/02/2016.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 18/7/2017, bị cáo Nguyễn Đình Trường S có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 25/7/2017, Đại diện hợp pháp của người bị hại bà Nguyễn Thị L1 có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình Trường S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm nhận định. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và Người đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đình Trường S khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại; người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, vật chứng vụ án đồng thời phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định pháp y và kết luận của Đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Đình Trường S và Hoàng Thị H, sinh ngày 28/02/2001 có quen biết từ trước và có quan hệ yêu thương nhau. Vào khoảng 13 giờ ngày 04/02/2016, Nguyễn Đình Trường S đã thực hiện hành vi giao cấu với Hoàng Thị H khi H ở độ tuổi 14 tuổi 11 tháng 07 ngày, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Giao cấu với trẻ em” theo khoản 1 Điều 115 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về danh dự, nhân phẩm, xâm phạm đến sức khỏe cũng như sự phát triển bình thường, lâu dài về thể chất và tâm sinh lý của người bị hại.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Đình Trường S và Người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 06/01/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 05 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân thành người có ích cho xã hội mà đến ngày 04/02/2016 lại tiếp tục phạm tội “Giao cấu với trẻ em”, thể hiện bị cáo là một người coi thường pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Đình Trường S có hoàn cảnh, điều kiện khó khăn, bản thân có trình độ học vấn thấp, có 01 con còn nhỏ sinh năm 2015, là lao động chính trong gia đình, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa Phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Đình Trường S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo nhưng không đưa ra được những căn cứ đặc biệt nào khác so với cấp sơ thẩm. Do đó, kháng cáo của bị cáo và Người đại diện hợp pháp của người bị hại không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và Người đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và Người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2017/HSST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 115, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33, Điều 45 Bộ luật hình sự (BLHS). Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Trường S 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam **21/3/2017**. Được khấu trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 05/02/2016 đến ngày 08/02/2016.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Đình Trường S phải chịu 200.000đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 27 CA tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND huyện Đ P;
- Chi cục THADS huyện Đ P;
- Công an huyện Đ P;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Tổ nghiệp vụ; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Hùng